

Số : 45 /KH-SNNMT

Hưng Yên, ngày 21 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Tổng kiểm kê tài sản công tại Sở Nông nghiệp và Môi trường, tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn, tài sản kết cấu hạ tầng Thủy lợi, tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đề điều, tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá thuộc phạm vi quản lý của Sở
thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026**

Thực hiện Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên thời điểm 00h00 này 01/01/2026. Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành kế hoạch Tổng kiểm kê tài sản công tại Sở Nông nghiệp và Môi trường, tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn, tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đề điều, tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá thuộc phạm vi quản lý của Sở, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định số lượng, cơ cấu, hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư quản lý thuộc phạm vi quản lý của Sở khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.
- Tiếp tục sắp xếp, bố trí, sử dụng khai thác có hiệu quả tài sản công, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.
- Thống kê số liệu phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các phòng, đơn vị.

Phát huy tối đa kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại thời điểm 0h00 ngày 01/01/2025 theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý và kết quả kiểm kê tài sản hàng năm (năm 2025) của các đơn vị theo quy định tại điều 40 luật Kế toán năm 2015.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KIỂM KÊ

1. Phạm vi:

1.1. Nhóm 1: Tài sản công tại cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước) gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp); xe ô tô; tài sản cố định đặc thù; tài sản cố định khác.

1.2. Nhóm 2: Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng), gồm:

- + Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê:

2.1. Đối với tài sản công **nhóm 1** tại cơ quan, đơn vị: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường đang quản lý, sử dụng tài sản công.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý tài sản kết cấu do Nhà nước đầu tư quản lý.

III. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ

1. Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): 0h00' ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nguyên tắc kiểm kê: Thực hiện theo quy định tại Điểm 2, Mục IV Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt đề án Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý.

Đầu mối tổng hợp báo cáo kiểm kê: Phòng Kế hoạch – Tài chính tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê của các đơn vị trực thuộc Sở.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện kiểm kê:

Các đối tượng thực hiện kiểm kê bao gồm: Các đơn vị trực thuộc Sở; Cơ quan Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Văn phòng Sở chủ trì thực hiện kiểm kê tài sản của Cơ quan Sở Nông nghiệp và Môi trường*).

- Thủ trưởng đối tượng thực hiện kiểm kê quyết định thành lập Tổ kiểm kê tài sản, thành phần Tổ kiểm kê do Thủ trưởng đối tượng thực hiện kiểm kê quyết định cụ thể căn cứ vào tính chất, đặc điểm, quy mô và thực tế quản lý tài sản.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 25/11/2025

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hồ sơ, thông tin tài sản, việc theo dõi, hạch toán tài sản tại đơn vị theo quy định để phục vụ công tác kiểm kê.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15/12/2025.

- Thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi quản lý thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Thời hạn hoàn thành: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 15/3/2026.

- Báo cáo kết quả kiểm kê cho cơ quan quản lý cấp trên

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 25/3/2026.

2. Phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì, tổng hợp số liệu:

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hồ sơ, thông tin tài sản, việc kiểm kê, rà soát phân loại tài sản để theo dõi, việc xác định giá trị, hạch toán tài sản của đơn vị trực thuộc theo quy định để phục vụ công tác kiểm kê gửi Sở Tài chính.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15/01/2026.

- Thường xuyên đôn đốc, theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 05/4/2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng ban, đơn vị được giao nhiệm vụ theo Quy định tại Mục IV Kế hoạch này nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra, chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê tài sản của đơn vị mình trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Văn phòng Sở tổ chức tuyên truyền Kế hoạch tổng kiểm kê tài sản trên hệ thống cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo Giám đốc Sở (qua Phòng Kế hoạch - Tài chính) để xem xét, quyết định./. *tu*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Ban giám đốc sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Kiên